

Số: *288* /BGDDĐT-KHCNTT

V/v xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2026 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028

Hà Nội, ngày *24* tháng *6* năm 2025

Kính gửi: Các đại học, trường đại học, học viện, viện nghiên cứu, trường cao đẳng trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện hướng dẫn tại Công văn số 2363/BNMT-KHTC ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của các Bộ, ngành (sau đây gọi tắt là Công văn số 2363/BNMT-KHTC), Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đại học, trường đại học, học viện, viện nghiên cứu, trường cao đẳng trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi chung là đơn vị) xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2026 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường như sau:

### **PHẦN I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2025 (ƯỚC THỰC HIỆN ĐẾN HẾT NĂM 2025)**

Các đơn vị rà soát, đánh giá tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong năm 2025, tập trung vào các nội dung sau:

#### **1. Đánh giá tình hình thực hiện cơ chế, chính sách, luật pháp về giáo dục bảo vệ môi trường theo định hướng phát triển bền vững và đặc thù của ngành giáo dục.**

Các đơn vị đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường theo định hướng giáo dục vì sự phát triển bền vững trong các Luật, Nghị quyết, các văn bản pháp lý của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tập trung vào các nội dung:

a) Công tác giáo dục bảo vệ môi trường tích hợp vào chương trình giáo dục phổ thông 2018; giáo dục và phổ biến pháp luật, thông tin, truyền thông, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, ý thức và hình thành phẩm chất, năng lực bảo vệ môi trường và chuyển đổi thành hành động cho người dạy và người học về bảo vệ môi trường, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học, tài nguyên thiên nhiên biển và hải đảo theo định hướng giáo dục vì sự phát triển bền vững;



ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, quản lý chất thải rắn, chất thải nhựa trong phạm vi đơn vị.

b) Tổ chức, bộ máy và năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý về bảo vệ môi trường, giáo dục bảo vệ môi trường và các nội dung liên quan tại đơn vị.

## **2. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2025 (ước thực hiện đến hết năm)**

Căn cứ vào tình hình thực hiện Kế hoạch bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, các đơn vị xây dựng báo cáo đánh giá theo các nội dung sau:

a) Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường: Báo cáo chi tiết về tình hình thực hiện và kết quả của các nhiệm vụ bảo vệ môi trường (gồm nhiệm vụ chuyên môn về giáo dục bảo vệ môi trường; nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên; hoạt động thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường) đã triển khai trong năm 2025 (kể cả các nhiệm vụ chuyển tiếp từ 2024) từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường. Đồng thời, báo cáo theo biểu mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo Công văn, điều chỉnh số liệu và thời gian phù hợp với năm 2025.

b) Đánh giá tác động, đóng góp của việc triển khai các nhiệm vụ giáo dục bảo vệ môi trường cho sự nghiệp bảo vệ môi trường và phát triển giáo dục và đào tạo của đơn vị và của Ngành.

- Tác động, đóng góp của việc triển khai các nhiệm vụ bảo vệ môi trường cho sự nghiệp bảo vệ môi trường và phát triển giáo dục và đào tạo của đơn vị và của Ngành.

- Nêu rõ các thuận lợi cũng như khó khăn, vướng mắc của đơn vị.

## **3. Kiến nghị, đề xuất**

Các đơn vị theo điều kiện cụ thể, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường và các kiến nghị, đề xuất khác nhằm tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

## **PHẦN II. NỘI DUNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2026 VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 03 NĂM 2026-2028**

Các đơn vị căn cứ các quy định hiện hành và hướng dẫn tại Công văn số 2363/BNNMT-KHTC, các văn bản pháp lý liên quan và đặc thù của ngành giáo dục và đào tạo, chủ động xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2026 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường với các nội dung trọng tâm sau:

### **1. Cơ sở pháp lý đề xuất các nhiệm vụ bảo vệ môi trường năm 2026-2028**



(Các Luật, Nghị quyết, Nghị định, Thông tư tại Phụ lục 4)

## **2. Tiêu chí, nguyên tắc xây dựng, xác định nhiệm vụ giáo dục bảo vệ môi trường**

a) Nhiệm vụ cần thể hiện được các nội dung trọng tâm, trọng điểm, giải quyết được các vấn đề môi trường nóng, bức xúc trong phạm vi quản lý của đơn vị và đặc biệt là các vấn đề liên quan đến bảo vệ môi trường và giáo dục bảo vệ môi trường; xác định nội dung thực hiện và sản phẩm cụ thể nhằm phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý nhà nước về giáo dục bảo vệ môi trường và nâng cao nhận thức, hành vi về bảo vệ môi trường và giáo dục bảo vệ môi trường trong toàn ngành.

b) Các nhiệm vụ đề xuất phải phù hợp với các nội dung quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn; các văn bản khác được cấp có thẩm quyền giao; cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu được xác định trong các chiến lược, quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đồng thời phải phù hợp với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và định hướng phát triển của ngành giáo dục và đào tạo.

c) Nhiệm vụ đề xuất phù hợp với nội dung chỉ tại các văn bản hướng dẫn về tài chính (Điều 151 và khoản a điểm 1 Điều 153 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường).

## **3. Các nội dung trọng tâm, trọng điểm đề xuất nhiệm vụ giáo dục bảo vệ môi trường**

Căn cứ các nhóm nhiệm vụ được quy định tại Công văn số 2363/BNMT-KHTC, các đơn vị đề xuất các nhiệm vụ, dự án phù hợp với đặc thù hoạt động của mình, tập trung vào việc lồng ghép các hoạt động giáo dục và đào tạo, cụ thể:

a) Truyền thông, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm nâng cao nhận thức, ý thức và kiến thức về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu (bao gồm xây dựng và phổ biến các mô hình, điển hình tiên tiến, tiêu biểu về phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm môi trường, quản lý chất thải, khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường theo quyết định của cấp có thẩm quyền); tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về bảo vệ môi trường cho cán bộ, giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên.

b) Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Ngày quốc tế Đa dạng sinh học, Ngày Trái đất, Ngày Đất ngập nước thế giới, Ngày Đại dương thế giới, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Tuần lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường và Tháng hành động vì môi trường, chú trọng vào Lễ mít tinh và chuỗi các hoạt động hưởng ứng Ngày môi trường Thế giới và Tháng hành động vì môi trường của ngành giáo dục.

c) Xây dựng bộ tài liệu/học liệu mở, tài liệu điện tử hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên thực hiện tuyên truyền và truyền thông về công tác giáo dục bảo vệ môi trường và tập huấn.

d) Phát triển các phương thức đánh giá và các giải pháp thúc đẩy hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường theo định hướng giáo dục vì sự phát triển bền vững.



đ) Các nhiệm vụ khác: (i) Thực hiện các nội dung công việc về bảo vệ môi trường đã được ký kết trong Chương trình phối hợp giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài nguyên và Môi trường (số 01/CTrPH-BTNMT-GDDT ngày 08 tháng 5 năm 2019); (ii) Các hoạt động bảo vệ môi trường khác tùy theo đặc điểm, điều kiện và nguồn lực tài chính của đơn vị.

#### **4. Các loại hình nhiệm vụ bảo vệ môi trường và yêu cầu về đề xuất**

Các đơn vị đề xuất nhiệm vụ bảo vệ môi trường để đưa vào Kế hoạch Bảo vệ môi trường năm 2026 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028 theo các loại hình cụ thể sau:

a) Nhiệm vụ chuyên môn: Ưu tiên các nhiệm vụ có tính chuyên sâu, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn giáo dục môi trường, khắc phục ô nhiễm tại cơ sở giáo dục, phát triển học liệu mới, trong đó có thể tích hợp các hợp phần tập huấn về các nội dung chuyên môn. Thời gian thực hiện có thể từ 12-24 tháng tùy theo tính chất và quy mô

b) Nhiệm vụ thường xuyên: Các nhiệm vụ truyền thông, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường. Thời gian thực hiện trong 12 tháng, ưu tiên các nhiệm vụ tuyên truyền có tính cấp bách, thời sự về bảo vệ môi trường, có tính truyền thông cao, hình thức tuyên truyền đa dạng, phù hợp với đối tượng học sinh, sinh viên.

Lưu ý:

\* Căn cứ tình hình thực tiễn, các đơn vị lựa chọn đề xuất các nhiệm vụ thuộc một hoặc nhiều trong số 06 nhóm nội dung sau: (a) Tăng cường kiểm soát nguồn thải, quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; (b) Phòng ngừa, kiểm soát, ứng phó sự cố môi trường; (c) Khắc phục ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường; (d) Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý môi trường; (đ) Kiểm kê khí nhà kính, ứng phó biến đổi khí hậu; (e) Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, giáo dục môi trường vì sự phát triển bền vững.

\* Các đề xuất nhiệm vụ của đơn vị trình bày theo mẫu tại Phụ lục 2 và Phụ lục 3 kèm theo Công văn và cung cấp đầy đủ các thông tin chi tiết như hướng dẫn.

\* Kinh phí hợp các Hội đồng của Bộ xét duyệt đề xuất nhiệm vụ, gồm Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ và Hội đồng thẩm định nhiệm vụ được chi trả từ kinh phí cấp cho nhiệm vụ (theo quy định tại Phụ lục 01 Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính).

#### **5. Lập dự toán kinh phí:**

Các đơn vị lập dự toán kinh phí chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án đề xuất theo biểu mẫu dự toán chi tiết tại Phụ lục 3 của Công văn, đảm bảo tính đúng, tính đủ, tiết kiệm và hiệu quả. Lưu ý phân rõ kinh phí dự kiến thực hiện cho từng năm (2026, 2027, 2028).

Các đơn vị chủ động nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn liên quan để xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường và dự toán ngân sách năm 2026, cũng như kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm 2026-2028.

Hồ sơ đề xuất kế hoạch gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin, 35 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội trước

ngày **ngày 30/6/2025** để tổng hợp và thẩm định. Đồng thời, gửi bản scan và file định dạng word và Excel (báo cáo định dạng file word, phụ lục báo cáo định dạng file Excel) theo địa chỉ email: [cuckhcntt@moet.gov.vn](mailto:cuckhcntt@moet.gov.vn).

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện theo hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin, địa chỉ liên hệ: TS. Nguyễn Kim Dung, CVC, SĐT: 0979729197, email: [nkdung@moet.gov.vn](mailto:nkdung@moet.gov.vn)).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KHCNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Phúc**